SỞ GD&ĐT TP CẦN THƠ
TRƯỜNG THPT CHÂU VĂN LIÊM

Số: 144/BC-CVL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 30 tháng 06 năm 2025

NỘI DUNG CÔNG KHAI
Năm học: 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THPT Châu Văn Liêm

1.2. Địa chỉ, trụ sở

- Địa chỉ: 58 Ngô Quyền P/ Thới Bình, Q Ninh Kiều, TPCT
- Điện thoại: 0292.3.821.330. Email: c3chauvanliem.cantho@moet.edu.vn
- Website: https://chauvanliem.edu.vn/

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Cơ sở giáo dục phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ.

1.4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu

*** Sứ mệnh tầm nhìn:**

Xây dựng một môi trường học tập dân chủ, kỷ cương, tiên tiến. Tạo điều kiện tốt nhất để mỗi học sinh phát triển toàn diện, phát huy tiềm năng, tự tin, tự chủ, sáng tạo; tạo nền tảng vững chắc để học sinh trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao.

Đến năm 2030, Trường THPT Châu Văn Liêm trở thành trường có chất lượng tốt, là nới học sinh có thể tin tưởng, lựa chọn để học tập, rèn luyện và là nơi để giáo viên thực hiện khát vọng vươn lên.

*** Giá trị cốt lõi:**

- Dân chủ - Kỷ cương
- Tình thương - Trách nhiệm
- Chăm chỉ - Vượt khó
- Đổi mới - Sáng tạo
- Trung thực - Tự trọng

*** Mục tiêu của nhà trường:**

Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, thành thạo về nghiệp vụ; đoàn kết, thống nhất, không ngại khó khăn, năng động, sáng tạo; tâm huyết với nghề, với trường, với học sinh.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống.

Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, hạnh phúc. Học sinh được tạo điều kiện tốt nhất để học tập, rèn luyện và phát triển phẩm chất, năng lực của bản thân.

Phát triển nhà trường về mọi mặt, trở thành trường có chất lượng giáo dục cao của thành phố Cần Thơ.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

Trường THPT Châu Văn Liêm là một trong hai trường lớn và lâu năm nhất của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, được thành lập từ năm 1917 mang tên Collège Cần Thơ. Năm 1945 đổi tên thành Trường Trung học Phan Thanh Giản. Sau 30/4/1975 trường mang tên Trường Phổ thông cấp 3 TP Cần Thơ, từ tháng 11/1985 đến nay, trường được mang tên Liệt sĩ Châu Văn Liêm (1902-1930)

Trong quá trình phát triển, thành tích của nhà trường liên tục được khẳng định qua các thời kỳ. Năm 2001 được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới. Năm 2005 nhận Huân chương lao động hạng Nhì và được công nhận là Trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Năm 2010 được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ra quyết định công nhận kiểm định chất lượng giáo dục Trường THPT Châu Văn Liêm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 - cấp độ cao nhất của kiểm định chất lượng. Năm học 2011-2012 được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Nhất. Năm học 2016-2017, Trường tiếp tục được tái công nhận chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục. Năm 2021, Trường được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng Cấp độ 2 theo Quyết định số 1125/QĐ-SGD&ĐT ngày 19/8/2021 của Sở Giáo dục & Đào tạo TP. Cần Thơ và Chuẩn quốc gia Mức độ 1 theo Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ. Từ năm học 2013-2014 đến năm học 2019-2020 và năm học 2022-2023, trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc. Năm học 2022-2023 và 2023-2024 Trường đạt tập thể lao động Xuất sắc.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

- Họ và tên: Trần Thị Lụa. Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường THPT Châu Văn Liêm
- Điện thoại: 0916324783
- Địa chỉ email: tt_lua.c3chauvanliem@cantho.edu.vn

1.7. Tổ chức bộ máy

- Trường THPT Châu Văn Liêm được thành lập theo Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm

- Hội đồng trường THPT Châu Văn Liêm được thành lập theo quy định điều 10 của điều lệ trường (Quyết định công nhận Hội đồng trường số 03/QĐ-SGD&ĐT ngày 04/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Cần Thơ). Hội đồng trường có đầy đủ các thành viên được cơ cấu gồm Bí thư cấp ủy; Hiệu trưởng; Chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương và ban đại diện

cha mẹ học sinh và đại diện học sinh. Chủ tịch Hội đồng trường được công nhận theo Quyết định số 1152/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Cần Thơ.

1.7.1. Danh sách Hội đồng trường *(kèm phụ lục 1)*

1.7.2. Sơ đồ bộ máy nhà trường/trung tâm *(kèm phụ lục 2)*

- Trường THPT Châu Văn Liêm được bố trí theo định mức có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng, đủ số lượng theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

- Hiệu trưởng Bà Trần thị Lụa được bổ nhiệm theo Quyết định số 966/QĐ-SGD&ĐT ngày 21/8/2024,

- Ông Trần Minh Xuân được bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1157/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2022.

- (Bà) Trần Minh Lệ được bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng theo Quyết định số 245/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024.

- Trường THPT Châu Văn Liêm đã xây dựng quy chế làm việc được ban hành theo Quyết định số 118/QĐ-CVL ngày 14/10/2024.

- Về chức năng, nhiệm vụ của Trường trường THPT Châu Văn Liêm là:

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

5. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

6. Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

7. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo

đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

- Trường trường THPT Châu Văn Liêm đã xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục số 19/KH-CVL ngày 10/02/2020 của Trường THPT Châu Văn Liêm về Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục (117/QĐ-CVL ngày 14/10/2024.); nghị quyết của hội đồng trường (15/QĐ-CVL ngày 26/01/2021); quy chế chi tiêu nội bộ (96/QĐ-CVL ngày 04/10/2024.); kế hoạch (202/KH-CVL ngày 27/11/2023) và thông báo tuyển dụng (207/KH-CVL ngày 06/12/2023) của cơ sở giáo dục và các quy định khác (nếu có)..

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng viên chức: 93/63 nữ ***(kèm phụ lục 3)***

2. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

3. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP SỬ DỤNG CHUNG: đảm bảo điều kiện CSVC cho hoạt động *(kèm Phụ lục 4)*

IV KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

- Kết quả tự đánh giá: Đạt mức 2 Cụ thể như sau:

+ Mức 1: có 22/22 tiêu chí. Đạt tỷ lệ: 100%

+ Mức 2: có 23/23 tiêu chí. Đạt tỷ lệ: 100%

+ Mức 3: có 13/16 tiêu chí. Đạt tỷ lệ: 86,7%

+ Mức 4: có 3/6 tiêu chí. Đạt tỷ lệ: 50%

- Kế hoạch cải tiến chất lượng giai đoạn 5 năm *(Số/ngày ban hành)*: Số 178/KH-CVL ngày 01 tháng 11 năm 2023 về cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2023-2025.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng hằng năm *(Số/ngày ban hành)*: Số 218/KH-CVL ngày 30 tháng 10 năm 2024 về cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

- Kết quản kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ: 2 theo Quyết định số 1125/QĐ-SGDĐT ngày 19/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Cần Thơ.

- Kết quả công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ về việc cấp Bằng Công nhận Trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Kế hoạch số 178/KH-CVL ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Trường THPT châu Văn Liêm về cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2023-2025.

- Kế hoạch số 218/KH-CVL ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Trường THPT châu Văn Liêm về cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

V. CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC CỦA NƯỚC NGOÀI HOẶC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TÍCH HỢP

1. Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

2. Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

3. Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Công tác tuyển sinh của cơ sở giáo dục, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, và các thông tin liên quan ***(kèm phụ lục 5)***

2. Kế hoạch và Kết quả giáo dục ***(kèm phụ lục 6)***

3. Các hoạt động khác

3.1. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

Tổ chức các buổi họp cha mẹ học sinh định kỳ (3 lần/năm học) để thông báo tình hình học tập và rèn luyện của học sinh. Xây dựng nhóm liên lạc qua các nền tảng như Zalo, Email để trao đổi thông tin nhanh chóng, kịp thời.

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành và các tổ chức đoàn thể ở địa phương tổ chức các buổi tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục kiến thức pháp luật về an ninh mạng, an toàn giao thông, bạo lực học đường, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Vận động các nguồn hỗ trợ để tăng cường hoạt động đồng hành và hỗ trợ học sinh khó khăn.

3.2. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

- Tổ chức các phong trào, các hội thi, cuộc thi thể thao như bơi lội, cầu lông, bóng đá, bóng chuyền…Tổ chức đều đặn hoạt động thể dục giữa giờ để góp phần rèn luyện sức khỏe cho học sinh từ đó nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện.

- Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động để học sinh ứng dụng kiến thức các môn học vào thực tiễn như Cuộc thi khoa học, kĩ thuật cấp trường; Ngày hội Stem, Các cuộc thi trong chuỗi hoạt động tháng của các tổ bộ môn như: viết truyện tranh bằng tiếng Anh, thi hùng biện tiếng Anh, điều chế nước hoa, nước rửa tay,...

- Tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với đặc điểm, tình hình đơn vị và gắn với mục tiêu chương trình GDPT 2028 thông qua các các hoạt động dã ngoại, tham quan địa danh lịch sử, các khu kinh tế, khu bảo tồn thiên nhiên…

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chào cờ đầu tuần kết hợp tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục lý tưởng cách mạng cho học sinh thông qua việc mời các nhân chứng lịch sử để tuyên truyền, các hoạt động văn hoá văn nghệ, đố vui..

VII. THU, CHI TÀI CHÍNH *(kèm phụ luc 7)*

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở: : thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. **Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018** đối với lớp 10, 11, 12; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai đúng tiến độ, phù hợp với đặc điểm của các lớp 10, 11 và 12.

- Tỷ lệ học sinh đạt kết quả cao trong học tập tăng so với năm học trước, đặc biệt là ở các môn học theo định hướng phát triển năng lực.

- Hệ thống tài liệu, sách giáo khoa mới được cung cấp đầy đủ, kết hợp tổ chức các buổi tập huấn giúp giáo viên sử dụng hiệu quả.

- Các hoạt động bổ trợ (chuyên đề học tập, ngoại khóa, thí nghiệm thực hành) được triển khai đồng bộ.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- 100% giáo viên được tham gia các lớp tập huấn, nâng cao kỹ năng giảng dạy phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

Các cán bộ quản lý tích cực tham gia các chương trình bồi dưỡng quản lý GD

3. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục từ cha mẹ học sinh và mạnh thường quân.

- Các trang thiết bị dạy học được đầu tư đồng bộ và sử dụng hiệu quả.

- Công tác bảo trì, nâng cấp cơ sở vật chất được thực hiện thường xuyên, đáp ứng tốt nhu cầu dạy và học.

4. Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, giáo dục quốc phòng và an ninh

- 100% học sinh tham gia học tập các môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

- Các hoạt động tuyên truyền chính trị tư tưởng được tổ chức phong phú, nâng cao nhận thức cho học sinh về truyền thống dân tộc, trách nhiệm công dân.

5. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học; phòng chống thiên tai, dịch bệnh

- Các hoạt động thể dục thể thao được đẩy mạnh, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục sức khỏe, thực hiện các chương trình chăm sóc y tế định kỳ.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn trường học và phòng, chống dịch bệnh.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính; tăng cường truyền thông giáo dục

- Trường đã cập nhật, bổ sung thông tin về trường lớp, đội ngũ, học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống quản lý hồ sơ của Bộ nội vụ; triển khai thực hiện hồ sơ điện tử,...

- Quán triệt, tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, luật an ninh mạng, các văn bản hướng dẫn về sử dụng mạng an toàn, bảo đảm an ninh an toàn trong dạy học trực tuyến…

- Hệ thống quản lý thông tin được số hóa, giảm bớt các thủ tục hành chính rườm rà.

- Tăng cường các kênh truyền thông (website, mạng xã hội) để thông tin kịp thời và minh bạch.

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong giáo dục đào tạo

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ đúng quy trình, trọng tâm, trọng điểm. Đã kiểm tra hoạt động sư phạm 14 nhà giáo, kiểm tra 03 tổ chuyên môn, kiểm tra công tác quản lý thiết bị cơ sở vật chất, công tác quản lý và lưu trữ của tổ Văn phòng. Tổ chức các đợt kiểm tra nội bộ và kịp thời điều chỉnh những hạn chế, sai sót.

8. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

- Phát động và thực hiện các phong trào thi đua trong năm học gắn với các chủ điểm. Tổng kết, khen thưởng kịp thời cá nhân, tập thể đạt thành tích, tạo sự động viên, khích lệ đối với đội ngũ và học sinh.

- Công tác thi đua, khen thưởng được triển khai minh bạch, khách quan, tạo động lực phấn đấu cho tập thể và cá nhân.

Trên đây là báo cáo thường niên nội dung công khai thực hiện chương trình giáo dục của trường THPT Châu Văn Liêm năm 2024./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo trường;
- Toàn thể VC;
- Website trường;
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHÂU VĂN LIÊM

Trần Thị Lụa

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:14:27 +07:00

PHỤ LỤC 1
Danh sách Hội đồng trường

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Trần Thị Lụa	Hiệu trưởng	
2	Trần Minh Xuân	Phó Bí thư Đảng uỷ	
3	Trần Minh Lệ	Phó Hiệu trưởng	
4	Nguyễn Thị Hải Yến	Chủ tịch Công đoàn	
5	Lâm Thị Trúc Ly	Bí thư Đoàn TN	
6	Trang Hoàng Kiệt	Tổ trưởng chuyên môn	
7	Nguyễn Thị Tuyết	Tổ trưởng chuyên môn	
8	Đoàn Khoa Thọ	Tổ trưởng chuyên môn	
9	Vương Trúc Ty	Tổ trưởng chuyên môn	
10	Trương Thị Minh Hải	Tổ trưởng chuyên môn	
11	Lý Thị Tốt	Tổ trưởng Văn phòng	
12	Trần Bảo Trân	Thư ký	
13	Nguyễn Thanh Chương	Trưởng ban ĐD CMHS	
14	Võ Phương Thảo	P. Chủ tịch UBND P/ An cư	
15	Võ Ngọc Bảo Trân	Học sinh lớp 11D2	

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:14:38 +07:00

PHỤ LỤC 2
SƠ ĐỒ BỘ MÁY NHÀ TRƯỜNG

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG Trần Thị Lụa	**HIỆU TRƯỞNG** Trần Thị Lụa	**BÍ THƯ CHI/ĐẢNG BỘ** Trần Thị Lụa
HỘI ĐỒNG TĐKT Trần Thị Lụa	**PHÓ HIỆU TRƯỞNG** Trần Minh Xuân	**CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN** Nguyễn Thị Hải Yến
TRƯỞNG BAN TTND Lê Thị Trúc	**PHÓ HIỆU TRƯỞNG** Trần Minh Lệ	**BÍ THƯ ĐOÀN** Lâm Thị Trúc Ly

CÁC TỔ CHUYÊN MÔN			
TT	**HỌ TÊN**	**CHỨC VỤ**	**GHI CHÚ**
Tổ Văn phòng			
1	Lý Thị Tốt	Tổ trưởng Văn phòng	
2	Võ Thị Oanh	Tổ Phó Văn phòng	
3	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Kế toán	
4	Nguyễn Hồng Minh	Nhân viên	
5	Phan Thị Thủy	Thư viện	
6	Hoàng Mỹ Hạnh	Nhân viên	
7	Lê Thị Mỹ Trinh	Nhân viên	
8	Trần Minh Phụng	Bảo vệ	
9	Trịnh Nam Trung	Bảo vệ	
Tổ Ngữ văn			
1	Nguyễn Thị Cẩm Hường	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Phạm Thị Mỹ Lý	Tổ Phó chuyên môn	
3	Nguyễn Thị Hải Yến	Chủ tịch Công đoàn	
4	Phạm Thị Yến	Giáo viên	
5	Hoàng Thị Thắng	Giáo viên	
6	Võ Thị Mỹ Hạnh	Giáo viên	
7	Nguyễn Kim Xoàn	Giáo viên	

CÁC TỔ CHUYÊN MÔN			
TT	**HỌ TÊN**	**CHỨC VỤ**	**GHI CHÚ**
8	Trần Bảo Trân	Giáo viên	
9	Trần Thị Kim Giao	Giáo viên	
10	Đỗ Thị Thúy Vân	Giáo viên	
11	Trần Mỹ Linh	Giáo viên	
Tổ Sử - Địa - GDCD			
1	Đặng Thị Hinh	Tổ Phó chuyên môn	
2	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	
3	Võ Hồng Lĩnh	Giáo viên	
4	Lê Thị Ái Minh	Giáo viên	
5	Huỳnh Thị Thu Trang	Giáo viên	
1	Nguyễn Thị Tuyết	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Đặng Hữu Hồ Ỷ Lan	Giáo viên	
3	Nguyễn Hồ Thu Thảo	Giáo viên	
4	Nguyễn Trọng Nhị	Giáo viên	
1	Nguyễn Thị Hồng Mai	Giáo viên	
2	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Giáo viên	
Tổ Ngoại Ngữ			
1	Vương Trúc Ty	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Đoàn Thị Tố Loan	Tổ Phó chuyên môn	
3	Phan Quỳnh Như	Giáo viên	
4	Ngô Minh Phương	Giáo viên	
5	Lư Thị Quế Trâm	Giáo viên	
6	Nguyễn Thị Thu Trang	Giáo viên	
7	Lê Thị Trúc	Giáo viên	
8	Quách Tấn An	Giáo viên	
9	Phan Thanh Xuân	Giáo viên	
10	Phạm Thị Hoàng Diệp	Giáo viên	
12	Trần Thanh Tùng	Giáo viên	
13	Nguyễn Lê Trà My	Giáo viên	

CÁC TỔ CHUYÊN MÔN			
TT	**HỌ TÊN**	**CHỨC VỤ**	**GHI CHÚ**
Tổ Toán			
1	Đoàn Khoa Thọ	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Nguyễn Hoàng Tuấn	Tổ Phó chuyên môn	
3	Lê Phong Phú	Giáo viên	
4	Lê Thị Thanh Châu	Giáo viên	
5	Trần Quốc Khởi	Giáo viên	
6	Nguyễn Thị Bách Khoa	Giáo viên	
7	Dương Thị Khánh Linh	Giáo viên	
8	Nguyễn Tiến Phẩm	Giáo viên	
9	Đặng Hoàng Phi	Giáo viên	
10	Trần Thị Hồng Phước	Giáo viên	
11	Nguyễn Thị Vĩnh Thuyên	Giáo viên	
12	Đỗ Hùng Phục	Giáo viên	
13	Nguyễn Minh Duy	Giáo viên	
Tổ Tin học			
1	Huỳnh Nghĩa Trung	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Huỳnh Thanh Hùng	Giáo viên	
3	Nguyễn Văn Hồ	Giáo viên	
4	Lê Ngọc Quí	Giáo viên	
5	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Giáo viên	
Tổ Vật Lý			
1	Trang Hoàng Kiệt	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Tổ Phó chuyên môn	
3	Đặng Trung Sĩ	Giáo viên	
4	Nguyễn Thị Đan Tâm	Giáo viên	
5	Trần Phú Thiện	Giáo viên	
6	Lê Thị Kim Hoàng	Giáo viên	
7	Thái Thanh Thanh	Giáo viên	
8	Bùi Thị Mỹ Loan	Giáo viên	

CÁC TỔ CHUYÊN MÔN			
TT	**HỌ TÊN**	**CHỨC VỤ**	**GHI CHÚ**
9	Lê Thị Thúy Hằng	Giáo viên	
Tổ Hóa học			
1	Trương Thị Minh Hải	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Cao Quốc Trung	Tổ Phó chuyên môn	
3	Nguyễn Thanh Tùng	Giáo viên	
4	Nguyễn Thị Thúy Diễm	Giáo viên	
5	Phạm Ngọc Bảo Khuyên	Giáo viên	
6	Phan Thị Hiên	Giáo viên	
7	Trần Thị Kim Huệ	Giáo viên	
8	Huỳnh Thị Phi Yến	Giáo viên	
9	Thái Minh Nhật	Giáo viên	
Sổ Sinh – Nông nghiệp			
1	Nguyễn Đặng Ngọc Giàu	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Nguyễn Thị Yến Chi	Tổ Phó chuyên môn	
3	Trần Thị Đoan Hậu	Giáo viên	
4	Lương Bích Dung	Giáo viên	
5	Trần Lê Yến Phượng	Giáo viên	
6	Ngô Thúy Ngân	Giáo viên	
7	Lâm Thị Trúc Ly	Bí thư Đoàn TN	
8	Trần Ngọc Cẩn	Giáo viên	
Tổ TD-GDQPAN			
1	Cao Đăng Tân	Tổ trưởng chuyên môn	
2	Bùi Minh Hiển	Giáo viên	
3	Nguyễn Khắc Thịnh	Giáo viên	
4	Lê Văn Sơn	Giáo viên	
5	Trần Văn Sơn	Tổ Phó chuyên môn	
6	Lê Duy Thái	Giáo viên	
7	Bùi Lê Quốc Thắng	Giáo viên	

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:14:53 +07:00

PHỤ LỤC 3
Số lượng viên chức: 93/63 nữ

TT	Nội dung	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			
				TS	Ths	ĐH	CĐ, TC
	Tổng số các vị trí việc làm						
I	**Cán bộ quản lý**	**03**					
1	Hiệu trưởng	01	01	02	0	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	02	01	0	01	0	0
II	**Giáo viên**	**86**	**56**	**01**	**41**		
-	Toán	13	05	0	06	07	0
-	Lý	9	05	1	03	05	0
	Công nghiệp	1	01	0	0	01	0
	Hóa	9	06	0	08	01	0
	Sinh	07	07	0	05	01	0
	Nông nghiệp	01	0	0	0	0	0
	Ngữ văn	11	11	0	07	4	0
	Sử	5	05	0	02	3	0
	Địa	4	03	0	0	4	0
	GDCD	2	02	0	0	2	0
	Ngoại ngữ	12	10	0	06	5	0
	Tin học	5	01	0	03	2	0
	Thể dục	5	0	0	0	5	0
	GDQP - AN	2	0	0	0	2	0
III	**Nghiệp vụ dùng chung**	**04**					
-	Kế toán	01	01	0	0	01	0
-	Y tế	0	0	0	0	0	0
-	Văn thư	01	01	0	0	0	01
-	Thư viện	01	01	0	0	01	0
-	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0

TT	Nội dung	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			
				TS	Ths	ĐH	CĐ, TC
-	Chuyên viên về quản trị công sở	01	01	0	0	01	0
IV	**Phục vụ**	**04**		0	0	**0**	**0**
-	Bảo vệ	02	0	0	0	02	0
-	Phục vụ	02	02	0	0	0	02

2. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025
I	**Cán bộ quản lý**	
1	Số lượng đạt	03
2	Tỷ lệ đạt	100%
II	**Giáo viên**	
1	Số lượng đạt	86
2	Tỷ lệ đạt	100%

3. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025
I	**Cán bộ quản lý**	
1	Số lượng hoàn thành	03
2	Tỷ lệ hoàn thành	100
II	**Giáo viên**	
1	Số lượng hoàn thành	86
2	Tỷ lệ hoàn thành	100

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:16:45 +07:00

PHỤ LỤC 4

Thông tin về Cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định *(Tùy theo từng bậc học, cấp học, các đơn vị cụ thể hóa theo Thông tư 13/2020)*
1	**Diện tích đất khu xây dựng**	**16.961 m2**	
1.1	Điểm trường	**1**	
1.2	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ/học sinh	**10,2 m2**	
2	**Khối phòng hành chính quản trị**		
2.1	Phòng Hiệu trưởng	**1**	
2.2	Phòng Phó Hiệu trưởng	**2**	
2.3	Văn phòng trường	**1**	
2.4	Phòng dành cho nhân viên	**0**	
2.5	Phòng bảo vệ	**1**	
2.6	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	**4**	
3	**Khối phòng học tập**		
3.1	Phòng học	**40**	
3.2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	**0**	
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	**0**	
3.3	Phòng học bộ môn Công nghệ:	**1**	
3.4	Phòng học bộ môn KHTN	**0**	
3.5	Phòng học bộ môn Tin học	**3**	
3.6	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	**1**	
3.7	Phòng đa chức năng	**1**	
4	**Khối phòng hỗ trợ học tập**		

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định *(Tùy theo từng bậc học, cấp học, các đơn vị cụ thể hóa theo Thông tư 13/2020)*
4.1	Thư viện	**1**	
4.2	Phòng thiết bị giáo dục	**1**	
4.3	Phòng tư vấn học đường	**1**	
4.4	Phòng truyền thống	**1**	
4.5	Phòng Đoàn, Đội	**1**	
5	**Khối phụ trợ**		
5.1	Phòng họp toàn thể viên chức, người lao động	**1**	
5.2	Phòng các tổ chuyên môn	**9**	
5.3	Phòng Y tế trường học	**1**	
5.4	Nhà kho	**1**	
5.5	Khu để xe học sinh	**2**	
5.6	Khu vệ sinh học sinh	**10**	
6	**Khu sân chơi, thể dục thể thao**	**4**	
7	**Khối phục vụ sinh hoạt**	**1**	
8	**Hạ tầng kỹ thuật**		
9	**Thiết bị dạy học**		
-	TV	**49**	
-	Máy chiếu	**8**	
-	Nhạc cụ		
-	Máy tính	**80**	
-	Tivi đa chạm	**2**	

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:17:14 +07:00

PHỤ LỤC 5

Công tác tuyển sinh của cơ sở giáo dục, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, và các thông tin liên quan

TT	Nội dung	Năm 2024-2025
1	Chỉ tiêu tuyển sinh	585
2	Phương thức tuyển sinh	Thi tuyển
3	Số lượng tuyển sinh/Nữ	581/337
4	Tỷ lệ tuyển sinh	581/585 (99,31%)
5	Tổng số học sinh/Số học sinh nữ	1666/960
-	*Khối 10*	571/336
-	*Khối 11*	528/278
-	*Khối 12*	567/346
6	Số học sinh bình quân/lớp	
-	*Khối 10*	44
-	*Khối 11*	41
-	*Khối 12*	41
7	Số học sinh học 02 buổi/ngày	
-	*Khối 10*	571
-	*Khối 11*	528
…..	*Khối 12*	567
8	Số học sinh là người dân tộc thiểu số/Nữ	112/60
9	Số học sinh khuyết tật/Nữ	1/1
10	Số học sinh chuyển đến/Nữ	1/1
11	Số học sinh chuyển đi/Nữ	15/8

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:17:27 +07:00

PHỤ LỤC 6

Kế hoạch và Kết quả giáo dục

TT	Nội dung	Kế hoạch năm học 2024-2025	Kết quả năm học 2024-2025
1	Chỉ tiêu Học sinh giỏi cấp quốc gia	0	02
2	Chỉ tiêu Học sinh giỏi Olympic/ quốc tế	0	08
3	Chỉ tiêu học sinh giỏi cấp thành phố	70-75%	
-	*HSG giải toán trên máy tính cầm tay*	70-75%	77,8%
-	*HSG vòng 1/vòng 2*	70-75%	83,5%
-	*HSG KHTN bằng tiếng Anh*	70-75%	80%
-	*Học sinh đạt giải KHKT*	70-75%	83,3%
	Sáng tạo TNNNĐ	70-75%	*100%*
4	Chỉ tiêu Giáo viên giỏi cấp trường/thành phố	00 GV	Không tổ chức
5	Chỉ tiêu Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường	05	06
6	Chỉ tiêu đề tài sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng		
-	*Cấp cơ sở*	20	21
-	*Cấp thành phố*	0	chưa có kết quả
-	*Cấp toàn quốc*	0	0
7	Tỷ lệ về kết quả học tập		
-	*Tốt*	98%	84,3%
-	*Khá*		15,7%
-	*Đạt*	02%	00%

TT	Nội dung	Kế hoạch năm học 2024-2025	Kết quả năm học 2024-2025
-	*Chưa đạt*	0%	0%
8	Tỷ lệ về kết quả rèn luyện		
-	*Tốt*	99%	99,76%
-	*Khá*	1%	0,24%
-	*Đạt*	0%	0%
-	*Chưa đạt*	0%	0%
9	Số lượng học sinh được lên lớp	100%	100%
10	Số lượng học sinh không được lên lớp	0%	0%
11	Số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình	567	567
12	Số học sinh được cấp bằng tốt nghiệp	567	567
13	Số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	0	0
14	Số lượng học sinh trúng tuyển đại học	98%	chưa có kết quả

Ký bởi: Trường THPT Châu Văn Liêm
Email: c3chauvanliem@moet.edu.vn
Cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành phố Cần Thơ
Ngày ký: 08-07-2025 14:17:39 +07:00

PHỤ LỤC 7

I. Thu, chi tài chính

1. Tình hình tài chính

a) Các khoản thu phân theo

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Nội dung	Năm 2024
1	Thu từ nguồn NSNN cấp cho hoạt động thường xuyên (tự chủ)	16.489.208
2	Thu từ nguồn NSNN (không tự chủ)	854.615
3	Thu học phí	2.236.425
4	Thu phí, lệ phí (phần được để lại chi theo quy định)	0
5	Thu dịch vụ cho thuê căn tin, nhà xe	484.250
6	Thu dịch vụ tổ chức dạy thêm, học thêm	503.400
7	Thu từ nguồn tài trợ cho các hoạt động giáo dục	0
8	Thu dịch vụ liên doanh, liên kết khác	0
9	Nguồn thu khác	0

b) Các khoản chi phân theo

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Nội dung	Năm 2024
1	Chi tiền lương cho VC-NLĐ	8.541.474
2	Chi các khoản phụ cấp theo lương	4.445.430
3	Chi các khoản đóng góp theo lương	2.524.460
4	Chi khen thưởng	171.054
5	Chi thu nhập tăng thêm cho VC-NLĐ	368.118
6	Chi thanh toán dịch vụ công cộng	203.950
7	Chi vật tư văn phòng	77.781
8	Chi thông tin tuyên truyền liên lạc	85.455
9	Chi công tác phí	58.272
10	Chi thuê mướn	147.226
11	Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình CSHT	181.144
12	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	95.862
13	Chi khác	0
14	Chi hỗ trợ chi phí học tập theo chế độ	3.300
15	Chi miễn, giảm học phí	3.825

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học

TT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Dự kiến các năm học tiếp theo
1	Học phí	75.000đ/tháng	75.000đ/tháng
2	Bảo hiểm y tế	884.520đ/năm	884.520đ/năm
3	Bảo hiểm thân thể (tự nguyện)	120.000đ/năm	120.000đ/năm

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	
		Số học sinh (người)	*Số tiền (đồng)*
1	Hỗ trợ chi phí học tập	3	3.300
2	Miễn, giảm học phí	6	3.825
2	Học bổng (nếu có)		

4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)

Đơn vị tính: ngàn đồng

TT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025
1	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	52.588
2	Quỹ bổ sung thu nhập	368.118
3	Quỹ khen thưởng	26.294
4	Quỹ phúc lợi	78.882
5	Quỹ khác theo quy định (nếu có)	0